

Số: 384 /GDĐT-VP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 02 năm 2014

Về chuẩn đầu ra Tiếng Anh của học sinh, sinh viên TP. HCM theo hệ thống đánh giá của ETS.

Kính gửi :

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận (huyện);
- Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông;
- Hiệu trưởng trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp trực thuộc Sở GDĐT;
- Giám đốc Trung tâm Giáo dục Thường xuyên.

Ngày 20/9/2013, Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh và Công ty IIG Việt Nam đã ký kết bản ghi nhớ về phối hợp tổ chức các kỳ thi chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế của Viện khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (viết tắt ETS): TOEFL Primary, TOEFL Junior, TOEFL iBT, TOEIC. Đây là hệ thống đánh giá kết quả dạy Tiếng Anh uy tín và đáng tin cậy. Các chứng chỉ Tiếng Anh của ETS sẽ được sử dụng song song với các chứng chỉ Tiếng Anh của Cambridge English trong quy trình đánh giá kết quả giảng dạy và học tập Tiếng Anh của giáo viên và học sinh thành phố. Mỗi hệ thống đánh giá kể trên có các thang điểm cụ thể dành cho các cấp học, bậc học và có giá trị như nhau.

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị sử dụng hệ thống chứng chỉ Tiếng Anh của Viện khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ để đánh giá kết quả học Tiếng Anh của học sinh các ngành học bậc học như sau:

1. Đối với học sinh Tiểu học: sử dụng bài thi TOEFL Primary step 1 (Cấp độ 1) và TOEFL Primary step 2 (Cấp độ 2). Bài thi TOEFL Primary step 1 được thiết kế phù hợp với khả năng và tâm sinh lý của học sinh tiểu học độ tuổi nhỏ (học sinh 7-9 tuổi, hoặc lớp 1, 2, 3). Kết quả bài thi TOEFL Primary step 1 có 4 mức độ, tính từ thấp lên cao: 1 sao, 2 sao, 3 sao và 4 sao. Bài thi TOEFL Primary step 2 được thiết kế cho học sinh tiểu học độ tuổi lớn hơn (học sinh 9-11 tuổi, hoặc lớp 4, 5). Kết quả bài thi TOEFL Primary step 2 có 4 mức độ, tính từ thấp lên cao: 1 huy hiệu, 2 huy hiệu, 3 huy hiệu, và 4 huy hiệu. Khuyến khích học sinh lớp 2, 3 thi bài thi TOEFL Primary step 1 và học sinh lớp 4, 5 thi bài thi TOEFL Primary step 2.

1.1 Đối với học sinh các lớp Tiếng Anh tăng cường (TATC, học 8 tiết tiếng Anh/tuần):

- Học sinh học hết lớp 2 TATC tối thiểu đạt 2 sao của bài thi TOEFL Primary step 1 (cận trình độ A1 theo khung trình độ năng lực ngoại ngữ của Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Học sinh học hết lớp 3 TATC tối thiểu đạt 3 sao của bài thi TOEFL Primary step 1 (tương đương trình độ A1).

- Học sinh học hết lớp 4 TATC tối thiểu đạt 2 huy hiệu của bài thi TOEFL Primary step 2 hoặc đạt điểm tối thiểu 4 sao của bài thi TOEFL Primary step 1 (cận trình độ A2).
- Học sinh học hết lớp 5 TATC tối thiểu đạt 3 huy hiệu của bài thi TOEFL Primary step 2 (tương đương trình độ A2).

1.2 Đối với học sinh các lớp học Tiếng Anh theo chương trình Đề án 2020 và các lớp học Tiếng Anh tự chọn: kết thúc bậc tiểu học, học sinh đạt điểm tối thiểu 3 sao của bài thi TOEFL Primary step 1 (tương đương trình độ A1). Khuyến khích học sinh nhóm này tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tiếng Anh TOEFL Primary. Nếu đạt khung trình độ quy định cho từng lớp, học sinh có thể được chuyển qua học chương trình Tiếng Anh tăng cường.

2. Đối với học sinh Trung học cơ sở: Sử dụng bài thi TOEFL Junior. Kết quả bài thi TOEFL Junior có dải điểm từ 600 điểm đến 900 điểm.

2.1 Đối với học sinh các lớp Tiếng Anh tăng cường (TATC học 8 tiết Tiếng Anh/tuần):

- Học sinh học hết lớp 6 TATC đạt số điểm từ 655 đến 670 (tương đương trình độ A2 loại khá).
- Học sinh học hết lớp 7 TATC đạt số điểm từ 675 đến 690 (tương đương trình độ A2 loại giỏi).
- Học sinh học hết lớp 8 TATC đạt số điểm từ 695 đến 715 (cận trình độ B1).
- Học sinh học hết lớp 9 TATC đạt số điểm từ 720 đến 740 (tương đương trình độ B1).

2.2 Đối với học sinh các lớp học Tiếng Anh theo chương trình Đề án 2020 và các lớp học Tiếng Anh tự chọn (học 3 tiết Tiếng Anh/tuần): kết thúc bậc Trung học cơ sở, học sinh đạt điểm TOEFL Junior tối thiểu đạt số điểm từ 640 đến 650 (tương đương trình độ A2). Khuyến khích học sinh nhóm này tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tiếng Anh TOEFL Junior. Nếu đạt khung trình độ quy định cho từng lớp, học sinh có thể được chuyển qua học chương trình Tiếng Anh tăng cường.

3. Đối với học sinh Trung học phổ thông: Sử dụng bài thi TOEIC hoặc TOEFL iBT hoặc TOEFL Junior. Mức điểm tối thiểu cần đạt ở từng bài thi như sau:

3.1 Đối với học sinh các lớp Tiếng Anh tăng cường (TATC, học 8 tiết tiếng Anh/tuần):

3.1.1 Sử dụng bài thi TOEIC: Kết quả bài thi TOEIC có dải điểm từ 10 điểm đến 990 điểm.

- Học sinh học hết lớp 10 TATC tối thiểu đạt số điểm TOEIC từ 455 đến 545 (tương đương trình độ B1 loại khá).
- Học sinh học hết lớp 11 TATC tối thiểu đạt số điểm TOEIC từ 550 đến 595 (tương đương trình độ cận B2).
- Học sinh học hết lớp 12 TATC tối thiểu đạt 600 điểm TOEIC (tương đương trình độ B2).

3.1.2 Sử dụng bài thi TOEFL iBT: Kết quả bài thi TOEFL iBT có dải điểm từ 0 điểm đến 120 điểm.

- Học sinh học hết lớp 10 TATC tối thiểu đạt 45 điểm TOEFL iBT (tương đương trình độ B1 loại khá).
- Học sinh học hết lớp 11 TATC tối thiểu đạt 55 điểm TOEFL iBT (tương đương trình độ cận B2).
- Học sinh học hết lớp 12 TATC tối thiểu đạt 61 điểm TOEFL iBT (tương đương trình độ B2).

3.1.3 Sử dụng bài thi TOEFL Junior: Kết quả bài thi TOEFL Junior có dải điểm từ 600 điểm đến 900 điểm.

- Học sinh học hết lớp 10 TATC tối thiểu đạt số điểm TOEFL Junior từ 745 đến 790 (tương đương trình độ B1 loại khá).
- Học sinh học hết lớp 11 TATC tối thiểu đạt số điểm TOEFL Junior từ 800 đến 845 (tương đương trình độ cận B2).
- Học sinh học hết lớp 12 TATC tối thiểu đạt số điểm TOEFL Junior từ 850 đến 900 (tương đương trình độ B2)

3.2 Đối với học sinh các lớp học chương trình Tiếng Anh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (học 3 tiết Tiếng Anh/tuần): kết thúc bậc Trung học phổ thông, học sinh cần tối thiểu đạt 450 điểm TOEIC (tương đương trình độ B1). Khuyến khích học sinh nhóm này tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC. Nếu đạt khung trình độ quy định cho từng lớp, học sinh có thể được chuyển qua học chương trình Tiếng Anh tăng cường.

4. Đối với học sinh Trung cấp chuyên nghiệp và Cao đẳng: Sử dụng bài thi TOEIC. Bài thi TOEIC có dải điểm từ 10 điểm đến 990 điểm. Học sinh tốt nghiệp hệ Trung cấp chuyên nghiệp và Cao đẳng tối thiểu đạt số điểm TOEIC từ 455 đến 545 (tương đương trình độ B1 loại khá). Phấn đấu đến năm 2020, khoảng 50% học sinh tốt nghiệp hệ **Cao đẳng** tối thiểu đạt số điểm TOEIC từ 550 đến 595 (tương đương trình độ cận B2)

Đề nghị các phòng ban của Sở Giáo dục và Đào tạo, các Phòng Giáo dục và Đào tạo quận (huyện) và các trường trực thuộc tổ chức giới thiệu các kỳ thi chứng chỉ Tiếng Anh của Viện Khảo thí Giáo dục Hoa kỳ cho giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh biết và khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, cần báo cáo kịp thời về Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó Giám đốc;
- Phòng ban Sở GD&ĐT;
- Lưu VP.

GIÁM ĐỐC

(đã ký)

Lê Hồng Sơn

PHỤ LỤC

(Đính kèm công văn số 384 /GDĐT-VP ngày 17 tháng 02 năm 2014)

1. Chuẩn đầu ra tiếng Anh cho học sinh học chương trình Tiếng Anh tăng cường theo từng cấp

| Cấp | Lớp | Khung trình độ NLNN của Bộ GD&ĐT | TOEFL Primary | | TOEFL Junior | TOEFL iBT | TOEIC |
|----------|-----|----------------------------------|---------------|------------|--------------|-----------|---------|
| | | | Cấp độ 1 | Cấp độ 2 | | | |
| THPT | 12 | B2 | | | 850-900 | 61 | 600 |
| | 11 | <B2 | | | 800-845 | 55 | 550-595 |
| | 10 | B1 + | | | 745-790 | 45 | 455-545 |
| THCS | 9 | B1 | | | 720 - 740 | | |
| | 8 | <B1 | | | 695-715 | | |
| | 7 | A2 ++ | | | 675-690 | | |
| | 6 | A2 + | | | 655-670 | | |
| Tiểu học | 5 | A2 | | 3 huy hiệu | | | |
| | 4 | <A2 | 4 sao | 2 huy hiệu | | | |
| | 3 | A1 | 3 sao | | | | |
| | 2 | <A1 | 2 sao | | | | |

Ghi chú:

- Đây là mức điểm tối thiểu cần đạt được.
- “+” tương đương mức Khá, “++” tương đương mức Giỏi.
- “<” tương đương mức “cận trình độ”

2. Chuẩn đầu ra Tiếng Anh cho học sinh học chương trình Tiếng Anh theo Đề án 2020 và Tiếng Anh tự chọn theo từng cấp

| Cấp | Lớp | Khung trình độ NLNN của Bộ GD&ĐT | TOEFL Primary (cấp độ 1) | TOEFL Junior | TOEIC |
|----------|-----|----------------------------------|--------------------------|--------------|-------|
| THPT | 12 | B1 | | | 450 |
| THCS | 9 | A2 | | 640 - 650 | |
| Tiểu học | 5 | A1 | 3 sao | | |

Ghi chú:

- Đây là mức điểm tối thiểu cần đạt được.
- Đối với học sinh học các lớp Tiếng Anh theo chương trình Đề án 2020 và tiếng Anh tự chọn, nếu đạt khung trình độ quy định, học sinh có thể được chuyển qua học chương trình Tiếng Anh tăng cường.

3. Chuẩn đầu ra Tiếng Anh cho học sinh Trung cấp chuyên nghiệp và sinh viên Cao đẳng

| Hệ | Khung trình độ NLNN của Bộ GD&ĐT | TOEIC |
|----------|----------------------------------|-------|
| Cao đẳng | B1 | 450 |
| TCCN | A2 + | 350 |

Ghi chú:

- Đây là mức điểm tối thiểu cần đạt được.
- “+” tương đương mức Khá,